

Giáo NTKD (H2)
21/12/18

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **183** /BC-UBND

Hà Nam, ngày **18** tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016-2018

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
CÔNG VĂN BẢN
Số 3416
Hà Nam, ngày 20 tháng 12 năm 2018

Ban P. chế.
V. Lưu.
Nguyễn
20/12/18

Tiếp nhận văn bản số 2700/PTM-VP ngày 21/11/2018 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP; Căn cứ Biên bản cam kết giữa UBND tỉnh Hà Nam với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp ký ngày 22/9/2016, UBND tỉnh Hà Nam báo cáo kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016-2018 như sau:

I. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và cam kết đã ký giữa UBND tỉnh và VCCI

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, UBND tỉnh Hà Nam đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam (tại Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 30/6/2016); UBND tỉnh đã ký Biên bản cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam (đã ký kết ngày 22/9/2016); UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1861/UBND-NV ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp và Văn bản số 1438/UBND-NV ngày 31/5/2018 về thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết 35/NQ-CP và Chỉ thị 26/CT-TTg theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp trong năm 2018.

Thực hiện Nghị quyết 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016, Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017, Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia các năm 2016, 2017, 2018 và định hướng đến năm 2020; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam đã ban hành Chỉ thị số

06-CT/TU về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh Hà Nam đã ban hành các Kế hoạch: Số 1167a/KH-UBND ngày 31/5/2015 triển khai thực hiện Nghị quyết 19-2016/NQ-CP; số 442/KH-UBND ngày 28/02/2017 triển khai thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP; số 1413/KH-UBND ngày 30/5/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết 19-2018/NQ-CP của Chính phủ. Để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, lãnh đạo tỉnh Hà Nam đã tổ chức tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết trên đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tầng lớp nhân dân. Đồng thời tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

II. Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tỉnh Hà Nam

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết 35, Chỉ thị 26, Chỉ thị 07 và Cam kết đã ký với VCCI:

1.1. Về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp:

Thời gian qua các Sở, ngành đã tập trung thực hiện nghiêm quy định về thời gian giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố; hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, doanh nghiệp đúng thời hạn theo cam kết của tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành khác. Thực hiện công khai quy trình xử lý hồ sơ trên cổng thông tin điện tử của cơ quan và tại Trung tâm hành chính công của tỉnh và Trung tâm hành chính công của các huyện, thành phố.

Thực hiện tốt cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực thành lập doanh nghiệp, thuế, hải quan, đất đai, khoáng sản; thường xuyên rà soát để sửa đổi, bổ sung các quy định của tỉnh liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh hoặc kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi đối với các Luật, Nghị định liên quan trực tiếp đến các hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp.

Thường xuyên duy trì đường dây nóng điện thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành, địa phương; công khai website của các cơ quan, đơn vị để trực tiếp tiếp nhận ý kiến phản ánh từ doanh nghiệp và giải đáp kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp.

Các Sở, ngành thường xuyên quán triệt, nhắc nhở cán bộ công chức của đơn vị mình nâng cao tinh thần phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp, không sách nhiễu, không gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đến liên hệ giải quyết công việc.

Định kỳ hàng năm, UBND tỉnh đã chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức 03-04 Hội nghị/năm để gặp mặt, đối thoại,

tôn vinh doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Tại các Hội nghị gặp mặt, doanh nghiệp đã thẳng thắn trao đổi và trực tiếp đề xuất ý kiến với lãnh đạo tỉnh và các Sở ngành. Những nội dung trao đổi cũng như giải đáp thắc mắc của doanh nghiệp được lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các Sở, ngành giải đáp trực tiếp tại hội nghị. Ngoài ra, UBND tỉnh và các Sở ngành thường xuyên tiếp nhận và công khai giải đáp các đề xuất, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp.

1.2. Về tạo dựng môi trường thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp:

Trong giai đoạn 2016-2018, UBND tỉnh đã ban hành và thường xuyên cập nhật sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính chung cấp huyện, cấp xã và bộ thủ tục hành chính của các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh sau khi rà soát; UBND tỉnh đã công khai Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020; quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thành phố; quy hoạch phát triển các ngành; quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu đến năm 2020; tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại một số khu, cụm công nghiệp tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư về tỉnh.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã thành lập và kiện toàn các Trung tâm hỗ trợ cho doanh nghiệp như: Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương, Trung tâm Hỗ trợ pháp lý thuộc Sở Tư pháp, Trung tâm xúc tiến đầu tư thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư để hỗ trợ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư ...; công bố công khai 10 cam kết của tỉnh đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư.

1.3. Về bảo đảm cho doanh nghiệp bình đẳng trong kinh doanh, tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh

Tỉnh xác định rõ doanh nghiệp là đối tượng phục vụ; doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Nhà nước bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Về việc thực hiện Đề án bán vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả của tỉnh Hà Nam: Trong giai đoạn 2016-2018, tỉnh Hà Nam đã hoàn thành việc bán đấu giá cổ phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Hà Nam; đang thực hiện thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Đồng Văn III tỉnh Hà Nam trên sàn giao dịch chứng khoán (dự kiến hoàn thành theo kế hoạch đề ra).

1.4. Về giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp:

Cục thuế tỉnh, Chi cục hải quan tỉnh chủ động tuyên truyền và tích cực triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ các chính sách về thuế, nhất là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp liên quan đến thuế, hải quan; triển khai thực hiện việc khấu

trừ, giãn nợ thuế đối với doanh nghiệp trong trường hợp nhà nước còn nợ tiền doanh nghiệp, doanh nghiệp lại nợ tiền thuế nhà nước .v.v.

1.5. Về bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp:

Thanh tra tỉnh và các Sở chuyên ngành của tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo đúng kế hoạch và đảm bảo trình tự theo quy định của pháp luật; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra (*trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng*); không hình sự hóa các quan hệ dân sự, kinh tế.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Với sự quyết tâm của tỉnh và sự nỗ lực của các cấp, các ngành trong việc thực hiện những nội dung hỗ trợ doanh nghiệp đã đề ra trong Chương trình hành động và trong Bản cam kết đã ký với VCCI, kết quả đạt được như sau:

- Cấp Giấy chứng nhận ĐKDN: Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục thành lập mới và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tối đa không quá 02 ngày (*giảm 01 ngày so với quy định*).

- Thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (GCNĐKĐT):

+ Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh, thời gian giải quyết thủ tục cấp GCNĐKĐT tối đa là 03 ngày (*giảm 2 ngày so với quy định*).

+ Đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, thời gian giải quyết thủ tục cấp GCNĐKĐT tối đa là 8 ngày (*giảm 7 ngày so với quy định*).

- Thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư: Thời gian thực hiện thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở tối đa là 09 ngày đối với dự án nhóm B (*giảm 11 ngày so với quy định*) và 05 ngày đối với dự án nhóm C (*giảm 10 ngày so với quy định*); thời gian giải quyết hồ sơ cấp phép xây dựng tối đa là 15 ngày (*giảm 15 ngày so với quy định*).

- Tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký qua mạng điện tử 11 tháng đầu năm 2018 đạt 16% (*trước khi có Nghị Quyết 35/NQ-CP không có trường hợp nào đăng ký qua mạng; năm 2017 tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký qua mạng đạt 6,35%*).

- Tiếp cận đất đai, đăng ký quyền sở hữu tài sản đã có chuyển biến tích cực. Thủ tục cấp giấy chứng nhận lần đầu, đăng ký quyền sở hữu tài sản lần đầu đã giảm xuống tối đa là 10 ngày (*giảm 66,7% so với quy định*); Thủ tục đăng ký thế chấp, xóa thế chấp giảm 33% thời gian theo quy định.

2.2. Phát triển doanh nghiệp:

- Theo cam kết với VCCI, tỉnh Hà Nam phấn đấu đến năm 2020 có khoảng 5.500 doanh nghiệp đăng ký hoạt động. Đến ngày 30/11/2018, toàn tỉnh có

5.448 doanh nghiệp đăng ký theo Luật Doanh nghiệp. Trong đó: 11 tháng đầu năm 2018 toàn tỉnh có 563 doanh nghiệp được thành lập mới, bằng 96% so với cùng kỳ năm 2017 và tổng vốn đăng ký là 6.332 tỷ đồng, bằng 98% so với cùng kỳ năm 2017; trong 11 tháng đầu năm 2018 toàn tỉnh có 150 doanh nghiệp gửi thông báo tạm ngừng hoạt động, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2017 và 47 doanh nghiệp giải thể tăng 11% so với cùng kỳ năm 2017.

Việc cấp đăng ký kinh doanh được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo về thời gian theo quy định, không có biểu hiện sách nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và quần chúng nhân dân.

2.3. Đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp:

Trong giai đoạn 2016-2018, UBND tỉnh đã chủ trì phối hợp với các Sở, ngành định kỳ tổ chức 03-04 Hội nghị/năm để gặp mặt, đối thoại, tôn vinh doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Bình quân 01 hội nghị có khoảng 300-500 doanh nghiệp tham dự. Tại các Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, hầu hết những ý kiến đề xuất, thắc mắc của doanh nghiệp đều được lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các Sở, ngành giải đáp trực tiếp tại hội nghị. Ngoài ra, UBND tỉnh thường xuyên tiếp nhận và công khai các đề xuất, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và kết quả trả lời, giải quyết, xử lý trên Website của UBND tỉnh và cổng thông tin điện tử của các Sở, ngành.

2.4. Công khai minh bạch thông tin:

Tỉnh đã thực hiện công khai Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thành phố; Quy hoạch phát triển các ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu đến năm 2020; công bố công khai 10 cam kết của tỉnh đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư ... trên cổng thông tin điện tử của tỉnh Hà Nam; các Sở, ngành công khai bộ thủ tục hành chính của đơn vị mình trên cổng thông tin điện tử của cơ quan để người dân, doanh nghiệp tiện tra cứu.

2.5. Phát huy hiệu quả chính quyền điện tử:

Trong giai đoạn 2016-2018, hầu hết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã đã cắt giảm trên 50% thời gian giải quyết so với quy định; các Sở, ngành trung bình cắt giảm từ 45-60% thời gian giải quyết so với quy định.

2.6. Về thủ tục thuế:

Trong gian đoạn 2016-2018 thực hiện cam kết với VCCI, ngành thuế đã thực hiện rút ngắn thời gian nộp thuế xuống còn 110 giờ/năm; tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế điện tử đạt 100%; tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 96,7%; thực hiện công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm hoàn thuế theo đúng thời gian quy định.

2.7. Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp:

Lãnh đạo tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo các ngành tập trung giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa liên thông”; thường xuyên gặp gỡ các doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn.

Lãnh đạo tỉnh năng động và luôn sẵn sàng đồng hành cùng doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp. Tỉnh thực hiện nghiêm 10 cam kết đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

III. Kế hoạch tiếp tục triển khai Nghị quyết 35 trong năm 2019 của tỉnh Hà Nam:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm 10 cam kết của UBND tỉnh đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn. Duy trì đường dây nóng của Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành; định kỳ hàng năm tổ chức gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp để trực tiếp giải quyết kịp thời các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp.

2. Tập trung đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, coi nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành; tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định của tỉnh không còn phù hợp hoặc đang làm hạn chế hoạt động của doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua Cổng thông tin điện tử.

3. Duy trì hoạt động của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh và cấp huyện, thành phố có hiệu quả; bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, trách nhiệm để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và đúng quy định.

4. Các cơ quan quản lý chuyên ngành của tỉnh tích cực tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường đầu tư thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

5. Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính trong triển khai dự án đầu tư tại các cấp, các ngành.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương:

- Đề nghị với các Bộ, ngành Trung ương sớm sửa đổi, bổ sung hoàn thiện trình Chính phủ các quy định về đầu tư, kinh doanh, môi trường, đất đai, thuế, hải quan... đảm bảo tính đồng bộ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính, đầu tư, kinh doanh được thuận lợi.

- Đề nghị với các Bộ, ngành Trung ương quan tâm bố trí nguồn vốn đầu tư từ các nguồn hỗ trợ theo mục tiêu của Chính phủ, vốn ODA... cho tỉnh Hà Nam đầu tư kết cấu hạ tầng (*giao thông, công nghiệp, nông nghiệp; hạ tầng y tế, giáo dục, du lịch...*) đồng bộ.

2. Đối với VCCI và các Hiệp hội doanh nghiệp:

2.1. Đối với các Hiệp hội doanh nghiệp

Đề nghị các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao vai trò hoạt động của hội để làm cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp tỉnh; làm đầu mối cung cấp thông tin về cơ chế, chính sách đến doanh nghiệp; tổng hợp ý kiến phản ánh từ các doanh nghiệp để gửi các Sở, ngành có liên quan giải đáp.

2.2. Đối với VCCI

- Đề nghị với VCCI quan tâm, hỗ trợ đào tạo kỹ năng quản trị cho đội ngũ quản lý của các doanh nghiệp nói chung và đặc biệt quan tâm đến các doanh nghiệp khởi sự, đổi mới sáng tạo...

- Đề nghị với VCCI tạo điều kiện để cán bộ và các doanh nghiệp của tỉnh Hà Nam được tham gia các hội nghị, hội thảo, các chương trình nghiên cứu, khảo sát ở trong nước, nước ngoài và được gặp gỡ trao đổi về cơ hội hợp tác kinh doanh với các đoàn doanh nghiệp nước ngoài tới Việt Nam theo các chương trình do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức.

Trên đây là báo cáo sơ kết tình hình triển khai cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016-2018.

UBND tỉnh Hà Nam trân trọng báo cáo./. *lh*

Nơi nhận:

- Phòng TM&CN Việt Nam (*để b/c*);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: KH&ĐT, Ban QLCKCN;
- VPUB: LĐVP, TH;
- Lưu: VT, NV (Th).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Quốc Huy

